

Phụ lục V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU
NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**

Số: 15/BC-AFX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày 19 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(năm 2022)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang
- Địa chỉ trụ sở chính: 2045 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
- Điện thoại: 0296 3932 963 Fax: 0296 3932 981 Email: tonghopafix@gmail.com
- Vốn điều lệ: 350.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: AFX
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
I	39/2022/NQ.ĐHĐCĐ	30/04/2022	- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022. - Thông qua báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán. - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty. - Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát. - Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021. - Thông qua tờ trình báo cáo thù lao của HĐQT và BKS năm 2021 và thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2022. - Thông qua tờ trình của BKS về việc ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2022.

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			- Thông qua tờ trình bổ sung, cập nhật lại ngành nghề kinh doanh công ty. - Thông qua tờ trình sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. - Thông qua tờ trình đăng ký niêm yết cổ phiếu. - Thông qua tờ trình di dời trụ sở Công ty. - Thông qua tờ trình và nội dung Quy chế hoạt động của Công ty. - Thông qua tờ trình và nội dung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. - Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2025. - Thông qua kết quả bầu cử Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025.
2	81/2022/NQ.DHDCDBT	25/10/2022	- Thông qua tờ trình bổ sung, cập nhật lại ngành nghề của công ty. - Thông qua tờ trình sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. - Thông qua tờ trình sửa đổi quy chế hoạt động của công ty. - Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu thành viên HĐQT, BKS thay thế nhiệm kỳ 2021-2025. - Thông qua kết quả bầu cử Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc
1	Ông Đặng Quang Thái	TVHĐQT điều hành	04/02/2021	-
2	Ông Hứa Minh Trí	TVHĐQT không điều hành	27/04/2021	-
3	Ông Nguyễn Thanh Lâm	TVHĐQT điều hành	25/10/2022	-
4	Bà Nguyễn Thu Hà	TVHĐQT không điều hành	27/04/2021	-
5	Bà Nhữ Thị Kim Chung	TVHĐQT độc lập	30/04/2022	-
6	Ông Phạm Anh Vũ	TVHĐQT không điều hành	04/02/2021	25/10/2022

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc
7	Ông Vũ Văn Hải	TVHĐQT không điều hành	04/02/2021	25/10/2022
8	Ông Nguyễn Đăng Khoa	TVHĐQT không điều hành	30/04/2022	25/10/2022
9	Ông Nguyễn Đình Duy	TVHĐQT độc lập	04/02/2021	30/04/2022
10	Ông Trịnh Quốc Bình	TVHĐQT không điều hành	04/02/2021	30/04/2022

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đặng Quang Thái	15/15	100%	
2	Ông Hứa Minh Trí	15/15	100%	
3	Ông Nguyễn Thanh Lâm	3/15	20%	Bỏ nhiệm ngày 25/10/2022
4	Bà Nguyễn Thu Hà	15/15	100%	
5	Bà Nhữ Thị Kim Chung	11/15	73,33%	Bỏ nhiệm ngày 30/04/2022
6	Ông Vũ Văn Hải	11/15	73,33%	Miễn nhiệm ngày 25/10/2022
7	Ông Phạm Anh Vũ	11/15	73,33%	Miễn nhiệm ngày 25/10/2022
8	Ông Nguyễn Đăng Khoa	7/15	46,67%	Bỏ nhiệm ngày 30/04/2022; Miễn nhiệm ngày 25/10/2022
9	Ông Nguyễn Đình Duy	3/15	20%	Miễn nhiệm ngày 30/04/2022
10	Ông Trịnh Quốc Bình	3/15	20%	Miễn nhiệm ngày 30/04/2022

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: HĐQT có báo cáo về kết quả hoạt động giám sát đối với Tổng Giám đốc được trình bày trong Báo cáo hoạt động của HĐQT tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT.2022	10/02/2022	Thống nhất việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang	7/7

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
2	02/NQ-HĐQT.2022	08/04/2022	Thông nhất chương trình và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2022	7/7
3	03/NQ-HĐQT.2022	29/04/2022	Thông nhất điều chỉnh chương trình và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Thông nhất đề cử ứng viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025	5/7
4	04/NQ-HĐQT.2022	30/04/2022	Thông nhất chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2022 của Công ty. Thông nhất ban hành Điều lệ, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty	7/7
5	05/NQ-HĐQT.2022	16/05/2022	Thông nhất việc thanh lý tài sản cố định theo tờ trình số 71/TTr-AFX ngày 04/05/2022 của Tổng Giám Đốc	7/7
6	06/NQ-HĐQT.2022	18/05/2022	Thông nhất chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty TNHH Sài Gòn-Châu Đốc	7/7
7	07/NQ-HĐQT.2022	08/06/2022	Bổ nhiệm Ông Nguyễn Thanh Lâm giữ chức vụ Phó Tổng Giám Đốc và kiêm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng	7/7
8	08/NQ-HĐQT.2022	09/06/2022	Thông nhất giao cho Chủ tịch HĐQT quyết định và chi khen thưởng cho thành viên HĐQT, BKS hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm 2021 từ quỹ khen thưởng HĐQT, BKS	7/7
9	09/NQ-HĐQT.2022	13/06/2022	Thông nhất xin điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đầu tư dự án Khu dân cư Kênh đào mở rộng	7/7
10	09A/NQ-HĐQT.2022	01/07/2022	Thông qua việc vay vốn tại Agribank Chi nhánh tỉnh Bình Dương	7/7
11	10/NQ-HĐQT.2022	08/07/2022	Thông nhất miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Phạm Sơn Tùng kể từ ngày 08/07/2022	7/7
12	11/NQ-HĐQT.2022	26/07/2022	Thông nhất bổ nhiệm Ông Tăng Vũ Giang giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 01/08/2022	7/7
13	12/NQ-HĐQT.2022	26/07/2022	Thông nhất miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng đối với Ông Nguyễn Thanh Lâm kể từ ngày 01/08/2022 Thông nhất bổ nhiệm Ông Trịnh Minh Dũng giữ chức vụ Kế toán trưởng kể từ ngày 01/08/2022	7/7
14	13/NQ-HĐQT.2022	26/07/2022	Thông qua việc vay vốn ngắn hạn, phát hành bảo lãnh và các hình thức tài trợ thương mại khác tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN An Giang	7/7
15	14/NQ-HĐQT.2022	30/08/2022	Thông nhất ngày đăng ký cuối cùng và thời gian dự kiến để tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022	4/7
16	15/NQ-HĐQT.2022	20/09/2022	Thông nhất việc xin điều chỉnh Nội dung Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh lần 01 số 3160555440 do Sở KH&ĐT tỉnh An Giang cấp ngày 14/07/2021	7/7
17	16/NQ-HĐQT.2022	23/09/2022	Thông nhất thông qua đơn giá quyền sử dụng đất đối với 122 lô đất tại Dự án KDC Kênh Đào mở rộng.	7/7
18	17/NQ-HĐQT.2022	30/09/2022	Thông nhất ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 là ngày 25/10/2022; Thông qua tài liệu họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2022	7/7

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
19	18/NQ-HĐQT.2022	17/10/2022	Thông nhất miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Phạm Ngọa Long kể từ ngày 20/10/2022	7/7
20	19/NQ-HĐQT.2022	18/10/2022	Thông nhất thư kiến nghị của nhóm cổ đông đề ngày 14/10/2022; Thông qua tài liệu họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 đã sửa đổi.	7/7
21	20/NQ-HĐQT.2022	24/10/2022	Thông nhất đề cử ứng viên tham gia HĐQT, BKS trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2022	4/7
22	21/NQ-HĐQT.2022	25/10/2022	Thông nhất bầu Ông Đặng Quang Thái giữ chức Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 25/10/2022 Thông nhất bầu Ông Hứa Minh Trí giữ chức Phó Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 25/10/2022	5/5
23	22/NQ-HĐQT.2022	25/10/2022	Thông nhất miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc đối với Ông Hứa Minh Trí kể từ ngày 26/10/2022 Thông nhất bổ nhiệm Ông Tăng Vũ Giang giữ chức vụ Tổng Giám đốc kể từ ngày 26/10/2022 Thông nhất bổ nhiệm Bà Thái Minh Ngọc giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 26/10/2022 Thông nhất bổ nhiệm Bà Phạm Thị Ngọc Diễm là Người phụ trách quản trị Công ty kể từ ngày 26/10/2022	5/5
24	23/NQ-HĐQT.2022	25/10/2022	Thông nhất ban hành Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty đã được thông qua tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 25/10/2022.	5/5
25	24/NQ-HĐQT.2022	26/10/2022	Thông qua việc vay vốn ngắn hạn, phát hành bảo lãnh và các hình thức tài trợ thương mại khác tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN An Giang	5/5
26	25/NQ-HĐQT.2022	10/11/2022	Thông nhất triển khai thực hiện đăng ký niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM	5/5
27	26/NQ-HĐQT.2022	18/11/2022	Thông nhất ban hành Quy chế trả lương, thưởng	5/5
28	01/QĐ-HĐQT.2022	14/03/2022	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2022	
29	02/QĐ-HĐQT.2022	15/03/2022	Gia hạn hiệu lực Hợp đồng tín dụng với BIDV Châu Thành Sài Gòn	
30	03/QĐ-HĐQT.2022	05/04/2022	Vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại BIDV Châu Thành Sài Gòn	
31	04/QĐ-HĐQT.2022	30/04/2022	Ban hành Điều lệ Công ty	
32	05/QĐ-HĐQT.2022	30/04/2022	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	
33	06/QĐ-HĐQT.2022	30/04/2022	Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	
34	07/QĐ-HĐQT.2022	08/06/2022	Bổ nhiệm Ông Nguyễn Thanh Lâm giữ chức vụ Phó Tổng Giám Đốc và kiêm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng	
35	08/QĐ-HĐQT.2022	09/06/2022	Chi khen thưởng cho các thành viên HĐQT, BKS hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm 2021.	
36	09/QĐ-HĐQT.2022	08/07/2022	Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Phạm Sơn Tùng kể từ ngày 08/07/2022	
37	10/QĐ-HĐQT.2022	08/07/2022	Đồng ý chấm dứt HĐLĐ đối với Ông Phạm Sơn Tùng kể từ ngày 08/07/2022	

STT	SốNQ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
38	11/QĐ-HĐQT.2022	26/07/2022	Bổ nhiệm Ông Tăng Vũ Giang giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 01/08/2022	
39	12/QĐ-HĐQT.2022	26/07/2022	Miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng đối với Ông Nguyễn Thanh Lâm kể từ ngày 01/08/2022	
40	13/QĐ-HĐQT.2022	26/07/2022	Bổ nhiệm Ông Trịnh Minh Dũng giữ chức vụ Kế toán trưởng kể từ ngày 01/08/2022	
41	14/QĐ-HĐQT	15/09/2022	Phát hành, sử dụng thẻ TDDN và các vấn đề khác liên quan đến thẻ TDDN tại BIDV Chi nhánh Châu Thành Sài Gòn	
42	15/QĐ-HĐQT.2022	30/09/2022	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2022	
43	16/QĐ-HĐQT.2022	18/10/2022	Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Phạm Ngọa Long kể từ ngày 20/10/2022	
44	17/QĐ-HĐQT.2022	18/10/2022	Đồng ý chấm dứt HĐLĐ đối với Ông Phạm Ngọa Long kể từ ngày 20/10/2022	
45	18/QĐ-HĐQT.2022	25/10/2022	Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc đối với Ông Hứa Minh Trí kể từ ngày 26/10/2022	
46	19/QĐ-HĐQT.2022	25/10/2022	Bổ nhiệm Ông Tăng Vũ Giang giữ chức vụ Tổng Giám đốc kể từ ngày 26/10/2022	
47	20/QĐ-HĐQT.2022	25/10/2022	Bổ nhiệm Bà Thái Minh Ngọc giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 26/10/2022	
48	21/QĐ-HĐQT.2022	25/10/2022	Bổ nhiệm Bà Phạm Thị Ngọc Diễm là Người phụ trách quản trị Công ty kể từ ngày 26/10/2022	
49	22/QĐ-HĐQT.2022	25/10/2022	Ban hành Điều lệ Công ty đã được thông qua tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 25/10/2022	
50	23/QĐ-HĐQT.2022	25/10/2022	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty đã được thông qua tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 25/10/2022	
51	24/QĐ-HĐQT.2022	25/10/2022	Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty đã được thông qua tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 25/10/2022	
52	25/QĐ-HĐQT.2022	18/11/2022	Ban hành Quy chế trả lương, thưởng	

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	
1	Ông Khuất Đình Minh	Trưởng Ban	30/04/2022	-	Thạc sĩ – Chuyên ngành: Tài chính ngân hàng
2	Ông Đỗ Mạnh Tiến	Thành viên	25/10/2022	-	Cử nhân – Chuyên ngành: Thẩm định giá
3	Ông Nguyễn Văn Phương	Thành viên	30/04/2022	-	Thạc sĩ – Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh
4	Ông Nguyễn Lê Bảo Anh	Thành viên	27/04/2021	25/10/2022	Cử nhân – Chuyên ngành: Kế toán

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	
5	Ông Trần Trọng Bình	Trưởng Ban	04/02/2021	30/04/2022	Cử nhân – Chuyên ngành: Kế toán
6	Bà Nguyễn Vũ Phương Thảo	Thành viên	27/04/2021	30/04/2022	Thạc sĩ - Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Khuất Đình Minh	2	100%	100%	
2	Ông Đỗ Mạnh Tiến	1	50%	50%	Bỏ nhiệm ngày 25/10/2022
3	Ông Nguyễn Văn Phương	2	100%	100%	
4	Ông Nguyễn Lê Bảo Anh	1	50%	50%	Miễn nhiệm ngày 25/10/2022
5	Ông Trần Trọng Bình	0	0%	0%	Miễn nhiệm ngày 30/04/2022
6	Bà Nguyễn Vũ Phương Thảo	0	0%	0%	Miễn nhiệm ngày 30/04/2022

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: BKS có báo cáo về hoạt động giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc được trình bày trong Báo cáo hoạt động của BKS tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: HĐQT, Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi để BKS hoàn thành nhiệm vụ. BKS đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành và có ý kiến về các vấn đề thuộc quyền hạn của BKS.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ban điều hành
1	Ông Tăng Vũ Giang	28/12/1982	Thạc sĩ – Chuyên ngành: Công cụ tài chính	Bỏ nhiệm ngày 01/08/2022
2	Ông Nguyễn Thanh Lâm	19/08/1977	Cử nhân – Chuyên ngành: Kế toán	Bỏ nhiệm ngày 08/06/2022
3	Bà Thái Minh Ngọc	11/12/1975	Cử nhân – Chuyên ngành: Kế toán	Bỏ nhiệm ngày 26/10/2022

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ban điều hành
1	Ông Hứa Minh Trí	18/11/1980	Cử nhân – Chuyên ngành: Kế toán kiểm toán	Miễn nhiệm ngày 26/10/2022
2	Ông Phạm Ngọa Long	28/04/1963	Thạc sĩ – Chuyên ngành: Kinh tế	Miễn nhiệm ngày 20/10/2022
3	Ông Phạm Sơn Tùng	17/04/1983	Cử nhân – Chuyên ngành: Kinh tế	Miễn nhiệm ngày 08/07/2022

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Trịnh Minh Dũng	13/03/1984	Cử nhân – Chuyên ngành: Kế toán	Bổ nhiệm ngày 01/08/2022
Ông Nguyễn Thanh Lâm	19/08/1977	Cử nhân – Chuyên ngành: Kế toán	Miễn nhiệm ngày 01/08/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

I. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông Đặng Quang Thái		Chủ tịch HĐQT			04/02/2021	-	Bỏ nhiệm	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Hứa Minh Trí		-			14/01/2021	-	Bỏ nhiệm	Phó CT.HĐQT
3	Ông Nguyễn Thanh Lâm		Phó Tổng Giám đốc			01/12/2021	-	Bỏ nhiệm	Thành viên HĐQT
4	Bà Nguyễn Thu Hà		-			27/04/2021	-	Bỏ nhiệm	Thành viên HĐQT
5	Bà Nhữ Thị Kim Chung		-			30/04/2022	-	Bỏ nhiệm	Thành viên HĐQT
6	Ông Vũ Văn Hải		-			04/02/2021	25/10/2022	Miễn nhiệm	Thành viên HĐQT
7	Ông Phạm Anh Vũ		-			04/02/2021	25/10/2022	Miễn nhiệm	Thành viên HĐQT
8	Ông Nguyễn Đăng Khoa		-			30/04/2022	25/10/2022	Miễn nhiệm	Thành viên HĐQT
9	Ông Trịnh Quốc Bình		-			04/02/2021	30/04/2022	Miễn nhiệm	Thành viên HĐQT

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
10	Ông Nguyễn Đình Duy		-			04/02/2021	30/04/2022	Miễn nhiệm	Thành viên HĐQT
11	Ông Khuất Đình Minh		-			30/04/2022	-	Bỏ nhiệm	Trưởng BKS
12	Ông Nguyễn Văn Phương		-			30/04/2022	-	Bỏ nhiệm	Thành viên BKS
13	Ông Đỗ Mạnh Tiến		-			25/10/2022	-	Bỏ nhiệm	Thành viên BKS
14	Ông Nguyễn Lê Bảo Anh		-			27/04/2021	25/10/2022	Miễn nhiệm	Thành viên BKS
15	Ông Trần Trọng Bình		-			04/02/2021	30/04/2022	Miễn nhiệm	Trưởng BKS
16	Bà Nguyễn Vũ Phương Thảo		-			27/04/2021	30/04/2022	Miễn nhiệm	Thành viên BKS
17	Ông Phạm Ngọa Long		Phó Tổng Giám đốc			01/05/2021	20/10/2022	Miễn nhiệm	Phó TGD
18	Ông Phạm Sơn Tùng		Phó Tổng Giám đốc			01/12/2021	08/07/2022	Miễn nhiệm	Phó TGD

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
19	Bà Phạm Thị Ngọc Diễm		Thư ký công ty, người được ủy quyền CBTT, Người PTQT Công ty			14/05/2020	-	Bỏ nhiệm	Thư ký công ty, người được ủy quyền CBTT, Người PTQT Công ty
20	Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Tài Chính Và Mua Bán Nợ Việt Nam		-			21/12/2022	-	Mua cổ phần	Tổ chức sở hữu 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết
21	Tổng công ty Lương thực miền nam – Công ty cổ phần		-			01/04/2011	29/08/2022	Bán cổ phần	Tổ chức sở hữu 20% số cổ phiếu có quyền biểu quyết

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Họ tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Đặng Quang Thái		Chủ tịch HĐQT			2.550.000	7,29%	
1	Đặng Văn Thắng					0	0	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Khánh					0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thùy Dung					0	0	Vợ

TT	Họ tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
4	Nguyễn Thanh Hiến					0	0	Bố vợ
5	Phạm Thị Nhanh					0	0	Mẹ vợ
6	Đặng Chí Dũng					0	0	Con
7	Đặng Quang Minh					0	0	Con
8	Đặng Thu Trang					0	0	Em ruột
9	Phạm Quang Ngọc					0	0	Em rể
II	Hứa Minh Trí					0	0	Phó CT.HDQT
1	Hứa Minh Tân					0	0	Bố đẻ
2	Trần Thị Lan					0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Mai Phương Thảo					0	0	Vợ
4	Nguyễn Thanh Hồng					0	0	Cha vợ
5	Mai Thị Anh Thư					0	0	Mẹ vợ
III	Nguyễn Thanh Lâm		Phó TGD			0	0	Thành viên HDQT
1	Nguyễn Văn Lành					0	0	Bố đẻ
2	Lê Thị Ngân					0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thị Thanh Hà					0	0	Vợ
4	Nguyễn Thái Sơn					0	0	Con
5	Nguyễn Thanh Hải					0	0	Con
6	Nguyễn Thành Dương					0	0	Em ruột
7	Lê Thị Doan					0	0	Em dâu
8	Nguyễn Đức Duy					0	0	Em ruột

TT	Họ tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
9	Triệu Thị Ngọc Lan					0	0	Em dâu
10	Nguyễn Thị Phương					0	0	Em ruột
11	Lã Văn Công					0	0	Em rể
12	Nguyễn Hồng Thái					0	0	Bố vợ
13	Trịnh Thị Ước					0	0	Mẹ vợ
14	Nguyễn Thành Đông					0	0	Em vợ
15	Nguyễn Thị Thu Nga					0	0	Em vợ
16	Công ty CP Tập đoàn Hoàng Minh					0	0	Ông Nguyễn Thanh Lâm là kế toán trưởng
IV	Nguyễn Thu Hà					0	0	Thành viên HDQT
1	Nguyễn Hữu Bất					0	0	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Hậu					0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Nghĩa Hoàng					0	0	Anh ruột
4	Phan Thị Hương					0	0	Chị dâu
5	Phan Mạnh Cường					0	0	Chồng
6	Phan Việt Anh					0	0	Con
7	Phan Mạnh Khởi					0	0	Con
8	Công ty CP TM Aims Futures Việt Nam					0	0	Bà Nguyễn Thu Hà là TGD
V	Nhữ Thị Kim Chung					0	0	Thành viên HDQT

TT	Họ tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nhữ Quang Bằng					0	0	Bố đẻ
2	Phạm Thị Phát					0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thế Mỹ					0	0	Bố chồng
4	Nguyễn Thị Diệp					0	0	Mẹ chồng
5	Nguyễn Tiến Quý					0	0	Chồng
6	Nhữ Thị Việt Dung					47.500	0,14%	Em ruột
7	Lê Cao Chiến					0	0	Em rể
8	Công ty Cổ phần Công nghệ nông nghiệp EGOFARM					0	0	Bà Nhữ Thị Kim Chung là TV.HĐQ T kiểm GH
9	Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Hà Nội (CMC Hà Nội)					0	0	Bà Nhữ Thị Kim Chung là TV.HĐQ T
10	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Vân Phong					0	0	Bà Nhữ Thị Kim Chung là TV.HĐQ T
VI	Khuất Đình Minh					0	0	Trưởng BKS
1	Khuất Đình Quy					0	0	Bố đẻ
2	Ngô Thúy Hương					0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Văn Vui					0	0	Bố vợ
4	Vũ Thị Hoa Phượng					0	0	Mẹ vợ
5	Nguyễn Huyền Trang					0	0	Vợ
6	Khuất Bảo Trung					0	0	Con
7	Khuất Xuân Quỳnh					0	0	Em ruột

TT	Họ tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
VII	Nguyễn Văn Phương					0	0	Thành viên BKS
1	Nguyễn Văn Toàn					0	0	Bố đẻ
2	Trần Thị Thường					0	0	Mẹ đẻ
3	Hoàng Thị Thu Hiền					0	0	Vợ
4	Nguyễn Hoàng Nam Tiến					0	0	Con
5	Nguyễn Hoàng Minh					0	0	Con
6	Nguyễn Thị Anh					0	0	Chị ruột
7	Nguyễn Huy Vũ					0	0	Anh rể
VIII	Đỗ Mạnh Tiến					6.000	0,0171 %	Thành viên BKS
1	Đỗ Việt Cường					0	0	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Thanh					0	0	Mẹ đẻ
3	Đỗ Quỳnh Nga					0	0	Chị ruột
4	Đặng Xuân Hiếu					0	0	Anh rể
IX	Tăng Vũ Giang		Tổng Giám đốc			0	0	
1	Vũ Thị Hoài Đức					0	0	Mẹ đẻ
2	Phùng Thị Thu Hiền					0	0	Vợ
3	Chu Thị Hòa					0	0	Mẹ vợ
4	Phùng Xuân Trường					0	0	Bố vợ
5	Tăng Vũ Hùng					0	0	Anh ruột
6	Nguyễn Phương Lan					0	0	Chị dâu

TT	Họ tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
7	Tăng Vũ Hà Anh					0	0	Con
8	Tăng Minh Sơn					0	0	Con
9	Tăng Vũ Hiền Anh					0	0	Con
10	Công ty CP Petec Bình Định					893.000	2,55%	Ông Tăng Vũ Giang là TV. HDQT
X	Thái Minh Ngọc		Phó TGD			1.700	0,005%	
I	Hà Phước Hậu					0	0	Chồng
2	Hà Gia Hân					0	0	Con
3	Hà Gia Nghi					0	0	Con
4	Thái Văn Hiền					0	0	Bố đẻ
5	Lý Thúy Phương					0	0	Mẹ đẻ
6	Nguyễn Kim Hoa					0	0	Mẹ chồng
7	Thái Minh Nguyệt					0	0	Em ruột
8	Thái Thanh Trúc					0	0	Em ruột
9	Thái Thị Thanh Thảo					0	0	Em ruột
10	Thái Duy Phương					0	0	Em ruột
11	Phạm Tiến Dũng					0	0	Em rể
12	Võ Thanh Trung					0	0	Em rể
XI	Trịnh Minh Dũng		Kế toán trưởng			0	0	
1	Trịnh Mực					0	0	Bố đẻ
2	Phạm Thị Thanh					0	0	Mẹ đẻ

TT	Họ tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
XII	Phạm Thị Ngọc Diễm		Thư ký Công ty, người được ủy quyền CBTT, người PTQT Công ty			0	0	
1	Phạm Văn Xinh					0	0	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Đờ					0	0	Mẹ đẻ
3	Phạm Thị Ngọc Uyên					0	0	Em ruột
4	Phạm Thị Ngọc Thảo					0	0	Em ruột
5	Phạm Thị Thơ					0	0	Em ruột
6	Phạm Ngọc Thư					0	0	Em ruột
7	Trần Minh Tú					0	0	Em rể

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Tổng Công ty Lương thực Miền Nam – Công ty CP	-	7.181.650	20,52%	1.679.330	4,8%	Bán
2	Đặng Quang Thái	-	0	0	2.550.000	7,29%	Mua
3	Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Tài Chính Và Mua Bán Nợ Việt Nam	-	0	0	3.675.000	10,5%	Mua

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

